

Bản án số: 46/2017/HSST

Ngày 14/9/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUNG YÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thúy Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Hệ.

2. Bà Vũ Thị Thùy Đông.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Bùi Mạnh Quyền, cán bộ Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hảo - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 46/2017/HSST ngày 03 tháng 8 năm 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2017/HSST - QĐ ngày 01 tháng 9 năm 2017 đối với bị cáo:

* **Nguyễn Văn Ng**, sinh năm 1984; Sinh trú quán: Xóm 11, xã D, huyện C, tỉnh Nghệ An; Trình độ văn hoá: 12/12; Nghề Nghiệp: Lái xe; Con ông: Nguyễn Văn S, sinh năm 1949 (đã chết) - Ông S là thương binh loại A hạng 1/8; Năm 1974 được tặng thưởng Huân chương Chiến Sĩ vẻ vang; Năm 1985 được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhất; con bà: Phan Thị L, sinh năm 1950. Năm 2008 bà L được tặng Bằng khen có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước; có vợ là Nguyễn Thị M, sinh năm 1988; Tiền án, tiền sự: Chưa; Bị cáo hiện đang tại ngoại “có mặt”.

*** Người bị hại:**

1. **anh Trần Thanh Nh**, sinh năm 1982; Trú tại: thôn T, xã T, huyện L, tỉnh Hưng Yên. (vắng mặt).

2. **anh Nguyễn Hoàng H**, sinh năm 1980; Trú tại: Đội 5, thôn L, xã T, huyện L, tỉnh Hưng Yên. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn Ng (có giấy phép lái xe theo quy định) ký Hợp đồng lao động với Công ty cổ phần vận tải sản xuất và thương mại Đ, có trụ sở tại thôn X, xã T, huyện C, thành phố Hà Nội. Theo hợp đồng số 10/HĐLĐ ngày 02/01/2017, nhiệm

vụ được phân công là nhân viên lái xe. Ngày 18/01/2017, Ng được công ty phân công nhiệm vụ điều khiển xe ô tô đầu kéo BKS 29C- 30516, kéo theo sơ mi romoc BKS 29R- 03687 để chở thức ăn chăn nuôi (cám công nghiệp) từ Công ty cổ phần chăn nuôi C.P V - Chi nhánh H đến Công ty cổ phần chăn nuôi C.P V - Chi nhánh N. Ngọc điều khiển xe đi trên quốc lộ 39A theo hướng từ K về thành phố H. Khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, Ng điều khiển xe chuẩn bị vào khu vòng xuyến thuộc địa phận xã B với tốc độ khoảng 55km/h thì nhìn thấy xe ô tô Vios, BKS 89A- 06945 do anh Trần Thanh Nh điều khiển, trong xe có 02 người là anh Nguyễn Hoàng H và anh Nguyễn Hoàng H đi theo hướng trung tâm thành phố qua vòng xuyến Bảo Khê lên đường Đê 378 về Kim Động. Khoảng cách giữa xe ô tô của Ng với xe ô tô của anh Nh là khoảng 10 m, lúc này anh Nh đã điều khiển xe ô tô qua 1/2 vòng xuyến để lên đường đê 378. Do chủ quan, nghĩ không xảy ra va chạm nên Ng không giảm tốc độ xe, không nhường đường cho xe đi từ bên trái tới, tại nơi giao nhau có vòng xuyến, dẫn đến xe ô tô do Ng điều khiển đã đâm thẳng vào cánh phụ bên phải phía sau của xe ô tô Vios BKS 89A- 069.45 do anh Nh điều khiển. Hậu quả: anh Nguyễn Hoàng H, bị thương phải điều trị tại Bệnh viện Đa Khoa tỉnh Hưng Yên đến ngày 03/2/2017 thì ra viện. Xe ô tô Vios, BKS 89A- 069.45 của anh Nh bị hỏng.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường lập hồi 11 giờ 35 phút ngày 18/01/2017, xác định: Đoạn đường nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông là Quốc lộ 39A, thuộc nơi giao nhau có vòng xuyến. Phía Bắc hiện trường là QL 39A có lối mở rộng 14,5m có vạch sơn kẻ phân cách làn đường là đường một chiều hướng K - trung tâm thành phố H, phía Nam hiện trường là vòng xuyến tiếp giáp là đầu đường T và đường N, phía Đông hiện trường là dải phân cách tiếp giáp là QL 39A có chiều đi Trung tâm thành phố H và đi huyện K, phía Tây hiện trường là mép đê, tiếp giáp là đầu đường đê 378 rộng 7 m.

Quy ước lấy cột biển báo hiệu nơi giao nhau có vòng xuyến là điểm mốc cố định, lấy bên phải mép đường QL 39A (hướng K- trung tâm thành phố H) làm chuẩn 1, lấy mép đường bên phải đường đê 378 đi đường T làm chuẩn 2 để xác định hiện trường.

Tại vị trí điểm mốc cố định cách 4,1m về phía lòng đường QL 39A là điểm hình chiếu vuông góc của điểm đầu vết trà sát màu đen (ký hiệu P1), P1 có kích thước (40,3 x 0,2)m, điểm đầu P1 cách mép đường chuẩn 4,2m, điểm cuối P1 cách mép đường chuẩn 2 là 3,2m. Điểm đầu P1 cách điểm đầu vết trà sát 2 (ký hiệu P2) là 0,4m, P2 cùng chiều P1; P2 có kích thước (40,2 x 0,2)m. Điểm đầu P2 cách mép đường chuẩn 1 là 4,1m; Điểm cuối P2 cách mép đường chuẩn 2 là 3,1m; P1 và P2 là vết trà sát màu đen kép và trùng với trục tâm của trục bánh xe thứ 3 bên phải tính từ đầu xe về đuôi xe của xe đầu kéo BKS 29C - 305.16 kéo theo sơ mi romoc BKS 29R- 03687, xe không đỗ. Xe có 6 trục bánh, tâm trục 1 bên phải cách mép đường chuẩn 2 là 1,4m. Tâm trục 6 bên phải cách mép đường chuẩn 2 là 4,9m. Từ điểm cuối P2 cách mảnh vỡ nhựa (ký hiệu N3) là 4,3m. N3 có kích thước (0,15x 0,15)m. N3 cách mép đường chuẩn 2 là 6,8m. Từ điểm đầu P2 đến điểm đầu vết trà sát mặt đường 4 (ký hiệu T4) là 25,5m. T4 vuông góc vào mép đường chuẩn 2 có kích

thước (8,3x 0,3)m. Điểm đầu T4 cách mép đường chuẩn 2 là 7,2 m. Điểm cuối P4 trùng vị trí cột mốc trên vệ cỏ chân dê, cách mép đường chuẩn 21,1m. Từ điểm đầu P4 cách 2,65m là điểm đầu vết trà sát 5 (ký hiệu T5), T5 cùng chiều T4, T5 có kích thước (6,4 x0,2)m. Điểm đầu T5 cách mép đường chuẩn 2 là 5,9m. Điểm cuối T5 trùng với mép đường chuẩn 2. Từ tâm trục 6 bên phải xe đầu kéo BKS 29C - 305.16 kéo theo sơ mi romoc BKS 29R- 03687 cách tâm trục trước của xe ô tô Vios BKS 89A - 06945 là 10,7m, xe ô tô Vios bị lật ngửa, nằm trên bãi cỏ chân dê giáp mép đường chuẩn 2, đầu xe hướng đường Trần Hưng Đạo, đuôi xe hướng đường dê 378. Tâm trục trước bên phải xe ô tô Vios BKS 89A - 06945 cách mép đường chuẩn 2 là 5m. Tâm trục sau bên phải xe ô tô Vios BKS 89A - 06945 cách mép đường chuẩn 2 là 4,5m.

Tại biên bản khám nghiệm phương tiện xe đầu kéo, BKS 29C - 305.16 kéo theo sơ mi romoc BKS 29R- 03687 xác định: Tại vị trí ba đòn sóc phía trước đầu xe và tại biển kiểm soát đầu xe có vết bẹp lõm kim loại, mài xước sơn không rõ hình, có chiều từ trước về sau, từ trái qua phải có kích thước (2,13x0,57x0,15)m. Điểm gần nhất trùng với mép dưới ba đòn sóc này, điểm thấp nhất cách mặt đất 0,55m. Tại vị trí cụm đèn chiếu gương bên phải phía trước đầu xe gãy rời khỏi vị trí ban đầu. Tại vị trí ốp mặt nạ phía trước bên phải của xe, có vết nứt vỡ nhựa không rõ hình, có chiều từ trái qua phải có kích thước 90,9x0,150m. Điểm thấp nhất cách mặt đất 1,3m.

Tại biên bản khám nghiệm phương tiện xe ô tô Vios, BKS 89A - 06945 xác định: Toàn bộ sườn xe bên phải có vết bẹp lõm mài xước sơn không rõ hình có chiều từ phải qua trái, từ ngoài vào trong, điểm thấp nhất cách mặt đất 25cm, có kích thước(340x120x23)cm, trên bề mặt còn để lại tạp chất màu đỏ, kích thước (200x20)cm kéo dài từ cánh cửa phía sau bên phải đến đuôi xe. Tại vị trí gương chiếu hậu bên phải của xe gãy rời khỏi vị trí ban đầu. Tại vị trí cụm đèn chiếu sáng phía sau bên phải của xe vỡ rời khỏi vị trí ban đầu. Toàn bộ kính chắn gió của cánh cửa phía trước và phía sau bên phải của xe vỡ rời khỏi vị trí ban đầu. Tại vị trí nắp capô có vết bẹp lõm kim loại không rõ hình, không rõ chiều có kích thước (85x70)cm. Toàn bộ kính chắn gió phía trước đầu xe có vết nứt vỡ không rõ hình có chiều từ trên xuống dưới. Tại vị trí nóc xe có vết bẹp lõm kim loại không rõ hình, có chiều từ trên xuống dưới kích thước (150x110)cm. Tại vị trí mặt ngoài La Zăng, mặt ngoài lớp xe phía sau bên phải có đám tạp chất màu đỏ kích thước (35x5)cm. Điểm gần nhất cách chân van của bánh xe này là 38cm, theo chiều kim đồng hồ.

Ngày 10/02/2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hưng Yên Quyết định trưng cầu giám định tỷ lệ phần trăm thương tích đối với anh Nguyễn Hoàng H.

Tại bản kết luận pháp y về thương tích số 10/TgT ngày 24/02/2017 của Phòng Giám định pháp y Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hưng Yên đối với thương tích của anh Nguyễn Hoàng H kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 28 % (Hai mươi tám phần trăm). Cơ chế hình thành vết thương là do va đập mạnh với vật tày cứng hoặc nền cứng gây nên.

Ngày 10/02/2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hưng Yên, Quyết định trưng cầu định giá tài sản số 58 đối với thiệt hại xe ô tô Vios BKS 89A - 069.45 của anh Trần Thanh Nh.

Tại Kết luận định giá kèm theo biên bản số 20 ngày 14/3/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Hưng Yên kết luận: Tổng thiệt hại tài sản cần định giá là: 139.539.680 đồng.

Ngày 17/5/2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hưng Yên đã trả lại cho anh Ngô Quang Thlà người được Giám đốc Công ty cổ phần vận tải sản xuất và thương mại Đ ủy quyền nhận 01 xe ô tô đầu kéo BKS 29C- 305.16 kéo theo sơ mi romoc BKS 29R - 03687 và trả lại anh Trần Thanh Nh 01 xe ô tô Vios, BKS 89A - 069.45. Đại diện cho Công ty CP vận tải sản xuất và thương mại Đ và anh Nhâm nhận lại tài sản, không yêu cầu đền bù gì.

Sau khi xảy ra tai nạn giao thông, bị can Nguyễn Văn Ng và ông Đỗ Thượng Lâm (đại diện công ty cổ phần vận tải sản xuất và thương mại Đ) đã tự nguyện bồi thường toàn bộ chi phí khám chữa bệnh và bồi thường tiền phục hồi sức khỏe cho anh Nguyễn Hoàng H số tiền 50.000.000 đồng; bồi thường cho anh Trần Thanh Nh số tiền 130.000.000 đồng tiền sửa chữa khắc phục hậu quả do tai nạn gây ra. Ông L đồng ý cho N toàn bộ số tiền bồi thường, không yêu cầu bị cáo Ngọc phải trả lại cho ông và công ty; Anh H, anh Nh đã nhận đủ số tiền, không có đề nghị gì về phần trách nhiệm dân sự và có đơn xin giảm trách nhiệm hình sự cho Nguyễn Văn Ng.

Tại bản cáo trạng số 51/QĐ-VKS-HS ngày 02/8/2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên đã truy tố Nguyễn Văn Ng về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo quy định tại khoản 1 Điều 202 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay:

Đại diện VKSND thành phố Hưng Yên tố quan điểm giữ nguyên cáo trạng đã truy tố, đề nghị HĐXX: Tuyên bố bị cáo phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”; Áp dụng: khoản 1; khoản 5 Điều 202; điểm b, p khoản 1; khoản 2 Điều 46; khoản 1, 2 Điều 60; điều 36 Bộ luật hình sự; Điều 69 Luật thi hành án hình sự. Xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Về hình phạt bổ sung: Cấm hành nghề lái xe trong thời hạn 01 năm đối với bị cáo với Ng; Tiếp tục quản lý 01 giấy phép lái xe ô tô số AX543900 do Sở Giao thông vận tải thành phố Hải Phòng cấp ngày 15/12/2012 mang tên Nguyễn Văn Ng trong thời hạn 01 kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật. Về trách nhiệm dân sự: đã giải quyết xong.

Bị cáo Ng hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố, bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình, mong HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được cải tạo tại địa phương để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, làm người có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

- Về tố tụng: Cơ quan điều tra Công an thành phố Hưng Yên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục như ban hành các quyết định tố tụng theo quy định của pháp luật tố tụng trong giai đoạn điều tra và truy tố. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Vì vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi do chủ quan bị cáo đã không giảm tốc độ thấp hơn tốc độ tối đa cho phép để có thể dừng lại một cách an toàn; không nhường đường cho xe đi bên trái tại đoạn đường giao nhau có vòng xuyến nên đã gây thiệt hại về sức khỏe đối với anh H và thiệt hại về tài sản đối với anh Nh. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, đồng thời phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản khám nghiệm hiện trường; sơ đồ hiện trường cùng bản ảnh hiện trường vụ tại nạn giao thông (BL 25 – 30, 33 - 49); Bản kết luận giám định đối với thương tích của anh Nguyễn Hoàng H; Bản kết luận định giá tài sản; lời khai của những người làm chứng anh Nguyễn Hoàng H (BL 126 – 126A); bà Lưu Thị Ng (BL 128) và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 18/01/2017, tại km 30+600 Quốc lộ 39A thuộc xã B, thành phố H, tỉnh Hưng Yên, Nguyễn Văn Ng điều khiển xe ô tô đầu kéo BKS 29C - 305.16 kéo theo sơ mi romoc BKS 29R- 03687 chuyển hướng rẽ phải ra đường quốc lộ 38 để đi về cầu Y đã không giảm tốc độ thấp hơn tốc độ tối đa cho phép, không nhường đường cho xe ô tô Vios, BKS 89A- 06945 do anh Trần Thanh Nh đang điều khiển đi ngược chiều, hướng đi từ bên trái vòng xuyến để lên đường Đê 378, nên đầu xe ô tô do Ngọc điều khiển đã đâm vào cánh phụ phía sau bên phải xe ô tô Vios, BKS 89A- 06945 do anh Nhâm điều khiển, trong xe còn có 02 người là anh Nguyễn Hoàng H và anh Nguyễn Hoàng H. Hậu quả làm anh Nguyễn Hoàng H, bị thương với theo kết luận Giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể với tỷ lệ là 28 %; đồng thời xe ô tô Vios, BKS 89A- 069.45 của anh Trần Thanh Nh bị thiệt hại trị giá là: 139.539.680 đồng; xe đầu kéo bị hư hỏng nhẹ.

Hành vi của Nguyễn Văn Ng điều khiển xe ô tô đầu kéo BKS 29C - 305.16 kéo theo sơ mi romoc BKS 29R- 03687 khi tham gia giao thông tại khu vực vòng xuyến không giảm tốc độ thấp hơn tốc độ tối đa cho phép, không thực hiện đúng quy định về nhường đường đã vi phạm khoản 2 Điều 24 Luật giao thông đường bộ; khoản 1 Điều 5 Thông tư 91 ngày 31/12/2015 của Bộ giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ, gây tai nạn làm bị thương một người với tỷ lệ thương

tích là 28% và làm thiệt hại về tài sản là: 139.539.680 đồng, nên đã đủ các yếu tố cấu thành tội "*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*", quy định tại khoản 1 Điều 202 BLHS và hướng dẫn tại tiểu mục 4.1 mục 4 phần I Nghị quyết 02/2003/NQ – HĐTP ngày 17/4/2003. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Ng theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo không chỉ xâm phạm đến sự đảm bảo an toàn công cộng, trật tự công cộng mà còn gây thương tích và thiệt hại về tài sản của người dân khi tham gia giao thông. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi vô ý, khi điều khiển phương tiện giao thông đường bộ là nguồn nguy hiểm cao độ, nhưng bị cáo không tuân thủ đúng quy định của Luật giao thông đường bộ, dẫn đến việc gây tai nạn làm cho một người bị thương với tỷ lệ thương tích là 28% và làm thiệt hại về tài sản là: 139.539.680 đồng. Vì vậy, cần phải áp dụng hình phạt nghiêm tương ứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, để cải tạo và giáo dục bị cáo, đồng thời làm bài học chung cho mọi người khi tham gia giao thông.

Xét các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, thái độ ăn năn hối cải; Bản thân bị cáo đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho anh H và anh Nh nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, p khoản 1 điều 46 của Bộ luật hình sự; Ngoài ra, bị cáo còn được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 điều 46 BLHS đó là: anh H và anh Nh đều có đơn xin giảm trách nhiệm hình sự cho bị cáo; Bị cáo là thương binh loại A hạng 1/8, được tặng thưởng Huân chương chiến sỹ vẻ vang, Huy chương kháng chiến hạng Nhất; mẹ bị cáo được tặng Bằng khen có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước.

Từ những phân tích, lập luận nêu trên, HĐXX thấy: bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; có nhân thân tốt, nơi cư trú rõ ràng, nên cần chấp nhận đề nghị của đại diện VKSND thành phố Hưng Yên không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mà áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo với một thời gian thử thách nhất định cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo nói riêng và phòng ngừa chung cho mọi người khi tham gia giao thông.

Về hình phạt bổ sung: xét thấy cần phải áp dụng hình phạt bổ sung là cấm bị cáo hành nghề lái xe trong thời hạn nhất định theo quy định tại khoản 5 điều 202 Bộ luật hình sự. Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn Ng 01 giấy phép lái xe ô tô số AX543900 do Sở Giao thông vận tải thành phố Hải Phòng cấp ngày 15/12/2012

mang tên Nguyễn Văn Ng nhưng tạm giữ trong thời gian bị cáo bị cấm hành nghề lái xe.

Về TNDS: đã giải quyết xong nên HĐXX không xem xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Ng phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; khoản 1,2 điều 60 BLHS.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Ng 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 14/9/2017.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An giám sát trong thời gian giáo dục, thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Về hình phạt bổ sung: áp dụng khoản 5 Điều 202 BLHS; Điều 36 BLHS, áp dụng hình phạt bổ sung là cấm bị cáo hành nghề lái xe trong thời hạn 01 năm, kể từ ngày án có lực pháp luật.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn Ng 01 giấy phép lái xe ô tô số AX543900 do Sở Giao thông vận tải thành phố Hải Phòng cấp ngày 15/12/2012 mang tên Nguyễn Văn Ng nhưng tạm giữ trong thời gian 01 năm bị cáo bị cấm hành nghề lái xe.

Án phí: Bị cáo Nguyễn Văn Ng phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bản án sơ thẩm, xét xử công khai có mặt bị cáo; vắng mặt người bị hại. Đã báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự khác trong vụ án có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, hoặc kể từ ngày nhận bản án, hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận

- Bị cáo;
- Các đương sự;
- VKSND TP.Hưng Yên;
- Phòng NV - KT, TAND tỉnh HY;
- Công an TP.Hưng Yên;
- Chi cục THADS TP.Hưng Yên;
- Lưu hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Thúy Hà

